

KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày	18,350 VNĐ		
31/12/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	3.7%	-2.3%	-

	2024	
DT thuần	443	YoY ▼ 89.0 ▼ 16.7%
	tỷ VNĐ	

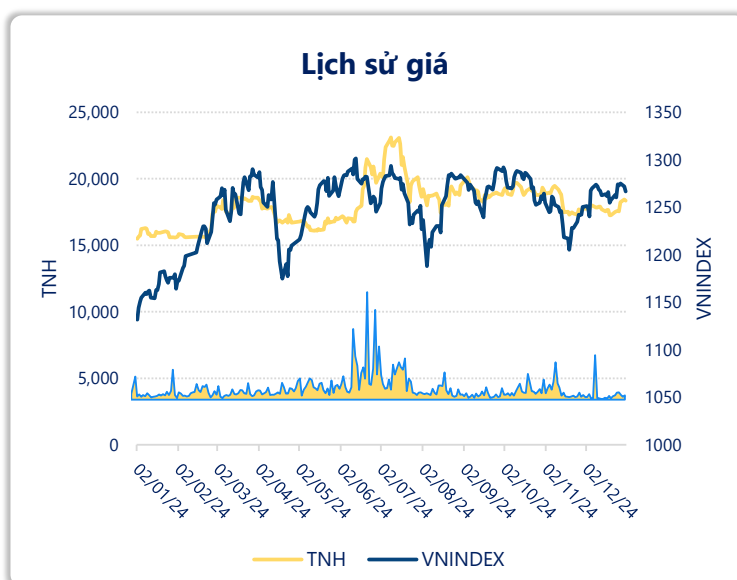
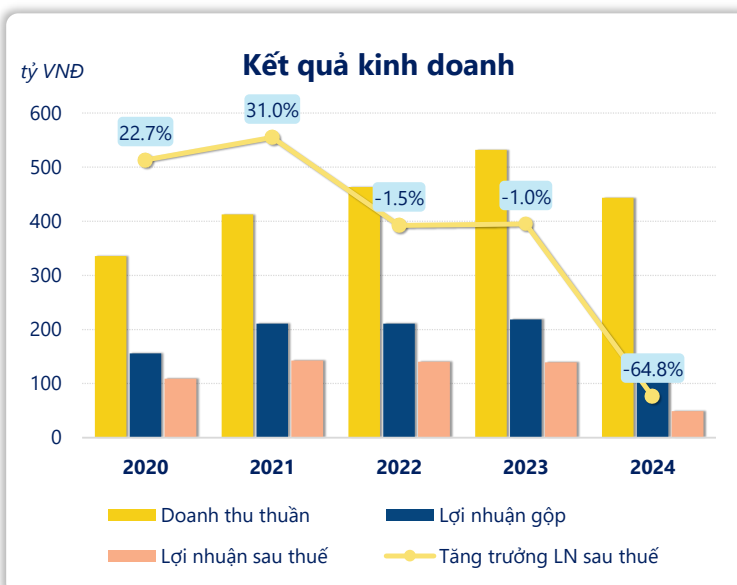
	2024	
LN gộp	124	YoY ▼ 94.0 ▼ 43.2%
	tỷ VNĐ	

	2024	
LN thuần	59.3	YoY ▼ 94.7 ▼ 61.4%
	tỷ VNĐ	

	2024	
LN sau thuế	49.0	YoY ▼ 90.0 ▼ 64.8%
	tỷ VNĐ	

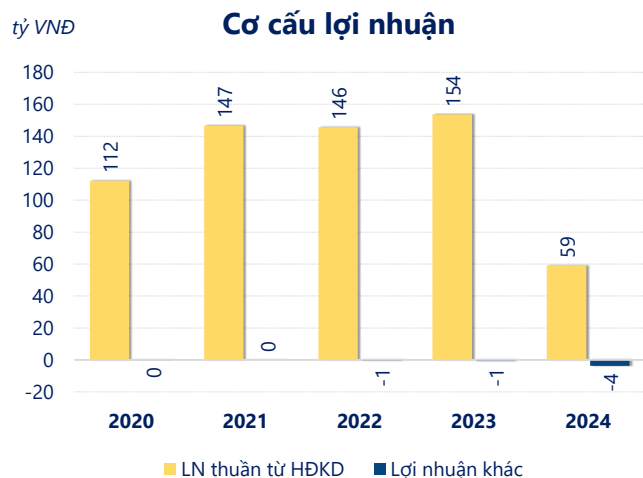
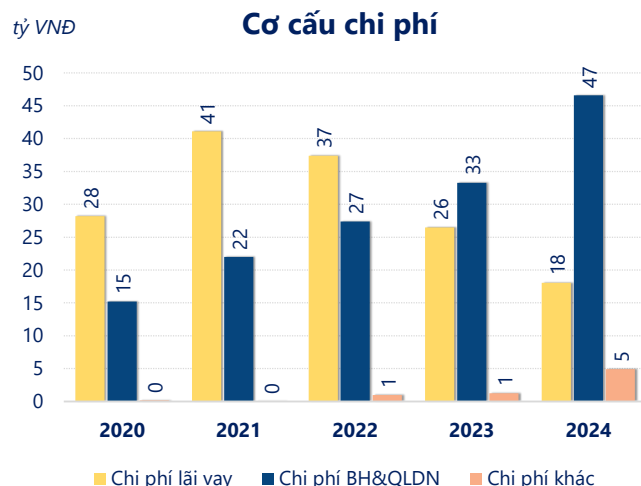
	2024	
ROE	2.8%	+/- YoY ▼ 7.8%

	2024	
ROA	2.1%	+/- YoY ▼ 5.8%



Năm **2024**, TNH ghi nhận doanh thu thuần **443.1** tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế **49.05** tỷ đồng, lần lượt **giảm 16.7%** và **giảm 64.8%** so với năm trước.

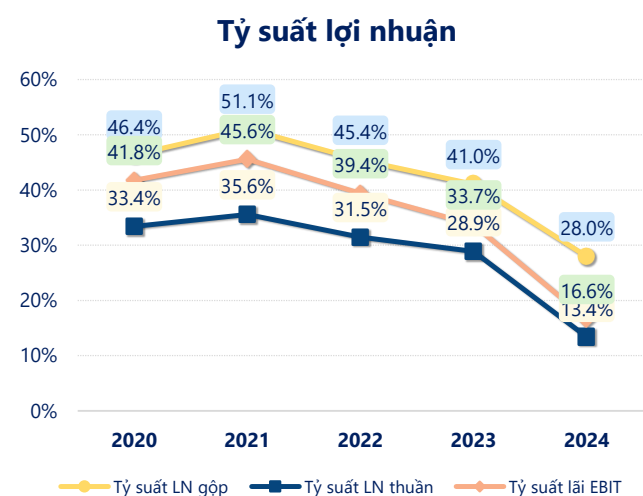
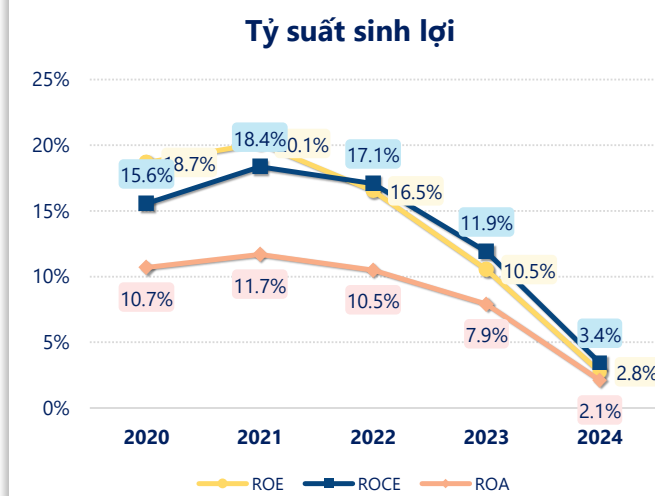
Sự sụt giảm về doanh thu và lợi nhuận cùng với **ROE** ở mức **2.75%**. Cho thấy công ty đang gặp khó khăn trong việc duy trì và tăng trưởng lợi nhuận. Cần tối ưu hóa hoạt động và quản lý vốn hiệu quả.



Năm **2024**, TNH có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **59.32** tỷ đồng, **giảm đi 94.36** tỷ so với năm trước. Và thấp hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (123.5 tỷ đồng) là 64.18 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng không tích cực từ hoạt động kinh doanh, cần điều chỉnh chiến lược để hoạt động kinh doanh phục hồi.

Chi phí lãi vay giảm xuống so với năm trước, còn **18.07** tỷ đồng. Nhưng **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp tăng lên**, ở mức **46.60** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác bằng 4.92 tỷ đồng, tăng lên** so với năm trước.

ROE của TNH năm 2024 **giảm** so với năm trước còn **2.75%**, đây là mức ROE **thấp nhất** trong vòng 5 năm gần đây.



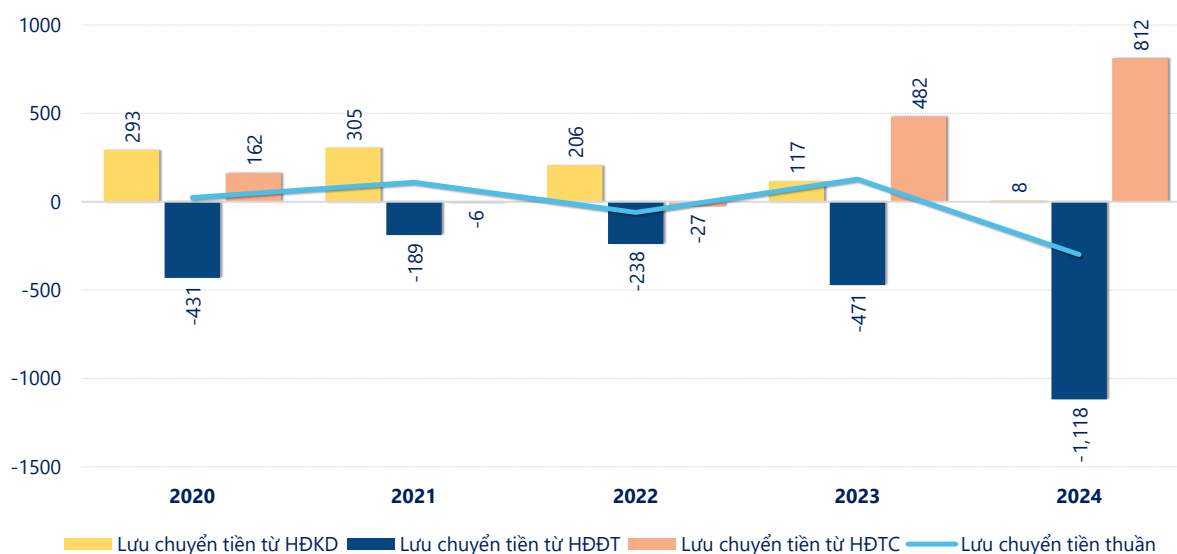
KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	336	412	463	532	443
Giá vốn hàng bán	180	202	253	314	319
Lợi nhuận gộp	156	211	210	218	124
Doanh thu HĐTC	0.01	0.01	0.02	1.87	0.08
Chi phí TC	28.4	42.0	37.4	26.5	18.1
Chi phí lãi vay	28.2	41.1	37.4	26.5	18.1
LN trong công ty LKLD	0	0	0	-6.70	0
Chi phí bán hàng	0	0	0	2.08	2.56
Chi phí QLDN	15.2	22.0	27.4	31.2	44.0
LN thuần từ HĐKD	112	147	146	154	59.3
Lợi nhuận khác	-0.14	0.16	-0.66	-0.70	-3.74
LN trước thuế	112	147	145	153	55.6
Lợi nhuận sau thuế	109	143	141	139	49.0
LNST của CĐ cty mẹ	109	143	141	139	49.2

tỷ VNĐ

Lưu chuyển tiền



Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của TNH bằng **-298.4** tỷ đồng, **giảm** so với năm 2023 (127.5 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **7.59** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **-1,118** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **812.0** tỷ đồng.